

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 9 - 2023

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chiu;

2. Ông Y Nốt Bkrông.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bách – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 09 năm 2023 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2023/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 07 năm 2023 về ly hôn và tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 08 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị H Đình H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Buôn J, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Y Minh S, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Buôn J, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14 tháng 6 năm 2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị H Đình H trình bày:

Chị H Đình H và anh Y Minh S tự nguyện chung sống với nhau từ đầu năm 2013, đến ngày 15/05/2015 anh, chị mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, việc anh, chị chung sống và kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện. Anh, chị chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Y Minh không chăm lo làm ăn, thường xuyên uống rượu rồi về nhà chửi bới, đánh chị H Đình, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Nay chị H Đình thấy tình cảm giữa chị và anh Y Minh

không còn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, chị yêu cầu Toà án nhân dân huyện Lăk giải quyết cho chị ly hôn với anh Y Minh S.

Về con chung: Chị H Đình và anh Y Minh có 02 con chung tên là Y' Rung H, sinh ngày 04/10/2014 và H Thuy H, sinh ngày 19/10/2017. Khi ly hôn chị H Đình có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả 02 con, không yêu cầu anh Y Minh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị H Đình xác định chị và anh Y Minh tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị H Đình xác định chị và anh Y Minh không nợ ai khoản nợ nào.

Đối với bị đơn anh Y Minh S: Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và giấy triệu hợp lệ nhiều lần nhưng anh Y Minh không đến Tòa án tham gia tố tụng nên Tòa án không lấy lời khai của anh Y Minh được.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và về việc giải quyết vụ án:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự, thông báo về việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định đưa vụ án ra xét xử và gửi các văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự, bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị H Đình H, cho chị H Đình Hdruê được ly hôn với anh Y Minh S.

Về con chung: Giao cháu Y' Rung H và H Thuy H cho chị H Đình trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H Đình không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H Đình không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị H Đình xác định chị và anh Y Minh S không nợ ai khoản nợ nào.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình cho chị H Đình H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm

tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị H Đình H khởi kiện xin ly hôn anh Y Minh S và tranh chấp về nuôi con. Đây là quan hệ tranh chấp “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn anh Y Minh cư trú tại xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Lắk thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bị đơn anh Y Minh, nhưng anh Y Minh không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Anh Y Minh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H Đình H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn với anh Y Minh S ngày 15/05/2015 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn và về chung sống với nhau được một thời gian thì anh, chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Y Minh không chăm lo làm ăn, thường xuyên uống rượu rồi về nhà chửi bới, đánh chị H Đình làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng.

Qua xác minh tại Buôn J, xã B, huyện L, nơi anh Y Minh và chị H Đình cư trú, thể hiện vợ chồng anh Y Minh và chị H Đình thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Y Minh không chăm lo cho cuộc sống gia đình, thường xuyên ăn nhậu cùng bạn bè, khi say về nhà quậy phá, chửi bới vợ con.

Hội đồng xét xử xét thấy giữa chị H Đình và anh Y Minh không còn tình cảm, thương yêu, tôn trọng nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, cho chị H Đình H được ly hôn anh Y Minh S là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị H Đình H và anh Y Minh S có 02 con chung tên là Y’ Rung H, sinh ngày 04/10/2014 và H Thuy H, sinh ngày 19/10/2017, khi ly hôn chị H Đình có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Xét điều kiện, hoàn cảnh của chị H Đình. Xét quyền lợi mọi mặt của con, cũng như nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên, từ trước đến nay các con chung đã sống cùng chị H Đình và anh Y Minh tại buôn Buôn J, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk có nơi ở, sinh hoạt, học tập ổn định. Đồng thời, chị H Đình có công việc, thu nhập ổn định và là người trực tiếp chăm sóc các con, anh Y Minh

không quan tâm, phụ giúp chị H Đình chăm sóc các con, thường xuyên theo bạn bè ăn nhậu, quây phá.

Căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao cháu Y' Rung H và cháu H Thuy H cho chị H Đình nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H Đình H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Y Minh có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Chị H Đình xác định chị và anh Y Minh tự thỏa thuận phân chia, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị H Đình xác định chị và anh Y Minh không nợ ai khoản nợ nào, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Chị H Đình H là người đồng bào dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn, giảm tạm ứng án phí, án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 56; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H Đình H.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị H Đình H và anh Y Minh S.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Y' Rung H, sinh ngày 04/10/2014 và H Thuy H, sinh ngày 19/10/2017 cho chị H Đình H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H Đình H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình cho chị H Đình H.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- CCTHADS huyện Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

